

Bản án số 07/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH HY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Hoàng Lương Hồng
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Thanh Bình
Ông Đào Văn Thao
- *Thư ký phiên toà* : Bà Hoàng Thị Ái- Thư ký TAND huyện A
- *Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh HY tham gia phiên toà*: Ông Đỗ Văn Tú- Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở TAND huyện A, tỉnh HY. TAND huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 10/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 13/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1982. Giới tính: Nam.
HKTT, nơi ở: thôn Lãng Cầu, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh HY.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 4/12.
Con ông: Nguyễn Văn Lộc - Sinh năm 1947 (Đã chết).
Con bà: Đào Thị Thục - Sinh năm 1949 (Đã chết).
Vợ: Hoàng Thị Huế - Sinh năm 1985, Nghề nghiệp: Công nhân.
Bị cáo có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Bản án số 84/HSST ngày 05/8/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Văn Đ 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/4/2003 và phải chịu 5.000.000 đồng tiền phạt, 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 01/02/2005 chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận đặc xá tha tù trước thời hạn số 227/GCN ngày 01/02/2005 của Trại giam Quảng Ninh; Ngày 23/9/2013 chấp hành xong các khoản án phí và tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/11/2019, chuyển tạm giam ngày 25/11/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HY.

Có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

+ Ông Chu Văn KH, SN 1971 (vắng mặt)

+ Ông Chu Thanh Q, SN 1981 (vắng mặt)

Đều trú tại: Phần Dương, Đào Dương, Ân, HY

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 08 giờ ngày 22/11/2019, Nguyễn Văn Đ đi bộ từ nhà ra ngã tư Cống Tráng, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh HY đi nhờ xe máy của một người đi đường không rõ tên tuổi, địa chỉ và biển số xe đến thị trấn Kẻ Sắt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi đến thị trấn Kẻ Sắt thì Đ xuống xe đi bộ một mình đến khu vực Nhà thờ thị trấn Kẻ Sắt gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ đang đứng một mình, Đ thấy người đàn ông này trông giống người nghiện, nên đi vào hỏi mua Heroine, người này đồng ý, Đ đưa số tiền 400.000 đồng, cho người đàn ông cầm và đưa cho Đ 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (1,7 x 01)cm bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, Đ cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và biển số xe để đi về. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường 382 thuộc địa phận thôn Phần Dương, xã Đào Dương, huyện Ân, tỉnh HY, Đ xuống xe đi bộ một mình để tìm chỗ sử dụng thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân và Công an xã Đào Dương, huyện Ân thấy nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, thấy vậy Đ đã tự giao nộp 02 gói giấy màu trắng, mỗi gói có kích thước (1,7 x 01)cm, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, Đ khai đó là Heroine vừa mua về để sử dụng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đ.

Kết luận giám định số 644/PC09 ngày 25/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HY kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi số (I), có tổng khối lượng : 0,223g (Không phẩy hai hai ba gam), là ma túy, loại Heroine. Sau giám định hoàn lại 0,197g .

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ, theo Đ khai không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-AT ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đ diện viện kiểm sát nhân dân huyện A vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày 22/11/2019

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,197g (Không thấy một chín bảy gam) Heroine trong phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định.

Về án phí : Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Nội dung vụ án*: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các vật chứng mà cơ quan CSĐT đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày

22/11/2019, tại đoạn đường 382 thuộc địa phận thôn Phần Dương, xã Đào Dương, huyện Ân, tỉnh HY; Nguyễn Văn Đ đã có hành vi cất giấu trái phép tại lòng bàn tay bên phải 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,223 gam, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà nó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Hơn nữa hiện nay đối tượng nghiện các chất ma túy chủ yếu là tầng lớp thanh, thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, gây băng hoại đạo đức xã hội, làm giảm sức lao động, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Việc bị cáo cất giấu 02 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,223gam với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy, VKSND huyện Ân truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo 24 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại phạm tội, điều đó chứng tỏ hình phạt áp dụng với bị cáo chưa đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, vì vậy ở lần phạm tội này cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ân thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,223 gam của bị cáo, sau giám định Cơ quan giám định hoàn lại 0,197 gam Heroine trong niêm phong số 644/PC09, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 năm 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày 22/11/2019

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,197 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng.

Về án phí: Bị cáo Đ được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- VKSND tỉnh HY;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Trại tạm giam nơi giam giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu Hs

Hoàng Lương Hồng